

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 342

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Minh Tâm

Thời gian: 24.03.2011

Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện _ Úc Châu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 391, hàng thứ nhất, hai đoạn cuối cùng của “*Thập thừa lý quán*”. Thứ chín: An nhẫn. Thứ mười: Ly pháp ái.

Chín, An nhẫn. “*An tức bất động, nhẫn tức nhẫn nại. Vị tu quán chi nhân, sơ quán bất tư nghi cảnh, chí đệ bát tri vị thứ, hoặc nhập ngũ phẩm, chướng chuyển tuệ khai.*” Đoạn sau chúng ta có chú giải nhỏ. Ngũ phẩm là năm phẩm vị mà Tông Thiên Thai giảng. Năm phẩm vị là đời nghiệp vãng sanh, sanh cõi phàm thánh đồng cư. Năm đó, năm Đường triều sơ niên, lúc Trí Giả Đại Sư viên tịch, ngài tu “*Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật*”, dùng 16 quán, tu pháp môn này, vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc. Các đệ tử hỏi phẩm vị của Ngài, Ngài nói “*Ngài ngũ phẩm vị vãng sanh*”. Ngài rất khiêm tốn, ý là nói, chúng ta có thể Ngũ phẩm vị vãng sanh, như vậy là tốt lắm rồi. Cũng có nhiều người nói, Trí Giả Đại Sư là hóa thân của Phật Thích Ca Mâu Ni. Thiên Đạo Đại sư là hóa thân của Phật A Di Đà. Truyền thuyết này Nhật Bản, Hàn Quốc đều tin. Tôi đến Nhật Bản hỏi người xuất gia Nhật Bản, họ đều nói từ xưa tương truyền, đó là thật, không phải giả.

Phật Bồ Tát đến thế gian thị hiện cho chúng ta nhiều cách. Làm gương cho chúng ta, căn tánh khác nhau, thời đại khác nhau, phong tục khác nhau, cho nên Phật không nói một pháp cố định. Phật Bồ Tát chứng được pháp tự tại viên dung, khế cơ, khế lý, điều này rất quan trọng. Nếu chúng ta không hiểu được đạo lý này, thì biết Phật Pháp cũng sẽ hại người. Đức Phật nói vậy, đúng vậy. Phật nói pháp cho ai? Nói khi nào? Nói cho loại người nào? Phật nếu như sống đến ngày nay, Phật sẽ nói như thế nào? Điều này phải hiểu, nếu như không hiểu, quý vị dùng Phật Pháp cũng sẽ làm sai lầm nhiều chúng sanh. Cho nên Phật Pháp nhất định phải mở trí huệ. Mở trí huệ thì phiền não nhất định phải nhẹ bớt. Chúng ta không đoạn được phiền não, muốn phiền não nhẹ có thể làm được. Không có gì nghiêm trọng lắm, tham tâm vừa khởi, niệm thứ hai không nên nữa, liền thu lại. Sân hận nóng nảy không tốt, tức giận vừa nổi lên liền nghĩ, những thứ này tổn hại nghiêm trọng đến thân thể, là nhân của địa ngục, liền bỏ qua. Tha thứ cho người khác cũng không tổn hại đến mình. Cho nên phiền não vừa hiện hành, lập tức bản thân liền giác tri, hiểu ra được. Liền có thể đem những phương pháp Phật giảng ở trong kinh ra dùng, như vậy là giỏi lắm rồi.

“Bất động” này quan trọng nhất là tâm bất động. Nói dễ hiểu hơn một tí, rõ ràng hơn một tí, chính là tâm trạng bất động. Trong thuận cảnh, thiện duyên không động tâm tham, bản thân có thể không chế được. Trong nghịch cảnh, ác duyên, hoàn cảnh thật không tốt cũng không sanh tức giận. Nói cách khác, bất luận lúc nào, bất cứ cảnh giới nào, đều giữ cho tâm tình bản thân bình hòa. Đó gọi là an, chính là an nhẫn. Chúng ta học bộ kinh này, trên đề kinh ghi là Thanh tịnh bình đẳng giác, đó chính là mục tiêu tu hành, tông chỉ tu học của chúng ta. Nếu như tâm không bình tĩnh, chúng ta sai rồi, không bình đẳng thì sai rồi. Thường thường nghĩ đến sự thanh tịnh bình đẳng của tâm. Tương ứng với thanh tịnh bình đẳng chính là tương ứng với đạo.

“*Ngũ phẩm chân tu, bất năng trúng đoạn*”. Đây là điều mọi người đều có thể làm được.

Thứ nhất là “tùy hỷ”. cũng chính là trong cuộc sống thường ngày, không nên chấp trước thành kiến của bản thân. Có thể tùy thuận người khác, tốt nhất là buông bỏ thành kiến của bản thân. Nhưng tùy thuận cũng phải có trí huệ. Nó là việc thiện, việc tốt thì tùy thuận, nó là việc ác, không phải việc tốt, chúng ta có thể không tùy thuận. Nếu như họ kiên trì, thì chúng ta bỏ đi. Không tham gia là tốt rồi, cũng không cần phải phê bình họ. Trong Luận ngữ của cổ Thánh tiên Hiền Trung Quốc nói rất hay: “thành sự bất thuyết”, bất luận là việc tốt hay việc xấu, đặc biệt là việc xấu, họ đã làm thành công rồi, không nên nói nữa. “Toại sự bất gián”, sự việc tuy chưa làm thành công, chắc chắn họ sẽ làm cho đến thành công, bạn không cần phải khuyên cáo. “Không trách lỗi xưa” đã là quá khứ rồi, không nên để trong lòng nữa, không cần phải truy cứu.

Quý vị nghĩ xem, khoan hồng độ lượng, khoan dung người khác, không gieo oán thù với bất cứ ai, dùng đức hạnh để cảm hóa người, đó là Phật Bồ Tát. Nhất định không dùng thế lực, tiền tài, thông minh trí huệ của mình, đều không thể dùng, mà dùng đạo đức, dùng khiêm nhường, dùng chân thành, để cảm hóa người khác. Hiểu được tùy hỷ là tốt!

Thứ hai “*đọc tụng*”. Đọc tụng không phải quảng học đa văn, mà là gì? Là “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”. Người tu Tịnh độ, chúng ta đọc tụng chỉ giới hạn ở Tịnh độ Ngũ kinh nhất luận. Chỉ hạn chế ở một loại, không cần nhiều. Nếu công việc bận rộn, phải ứng phó nhiều việc, thì buổi sáng chúng ta dậy sớm hơn một tí, tụng một bộ Kinh Vô Lượng Thọ, buổi tối có thể công việc nhiều, lúc tụng kinh tối, tụng một bộ kinh A Di Đà, kinh A Di Đà ngắn, như vậy cũng được. Nếu như đã về hưu, quý vị không bận rộn nữa, thì thời gian đọc tụng càng nhiều càng tốt. Sáng sớm tụng hai bộ Kinh Vô Lượng Thọ, buổi tối tụng một bộ, như vậy là tốt. Đọc kinh nhiều là gì? Đó là làm quen với thế giới Cực Lạc, điều này rất quan trọng. Làm quen với thế giới Cực Lạc rồi, sẽ có cảm tình với thế giới Cực Lạc, liền muốn đến đó. Vì sao có một số người nhắc đến thế giới Cực Lạc, vẫn không có ý niệm vãng sanh? Vì họ không biết thế giới Cực lạc. Nếu họ thật sự biết sẽ không có tình trạng như vậy, chỉ vì

quá lạ lắm. Quá quen thuộc với thế giới này, nhưng thế giới Cực lạc thì xa lạ quá. Cho nên họ có tình chấp đối với nơi này, nhưng thế giới Cực lạc lại không. Nay chúng ta nghe lời người xưa, chư vị cổ đức dạy chúng ta một phương pháp: chuyển nơi quen thuộc thành xa lạ, chuyển nơi xa lạ thành quen thuộc. Đây là một phương pháp tốt. Chuyển nơi lạ thành quen, đó chính là phải đọc tụng Kinh Vô Lượng Thọ thật nhiều. Mỗi ngày đương nhiên có thể tụng mười biến là tốt nhất. Sau khi đọc thuộc, mỗi bộ tụng khoảng 50 phút. Tụng mười bộ kinh khoảng 8 tiếng đồng hồ. Cho nên đây không phải là điều không thể làm được. Ngoài tụng kinh thì niệm Phật. Niệm danh hiệu Phật càng nhiều càng tốt. Mỗi ngày nếu thật tu Tịnh độ, mỗi ngày ít nhất phải niệm mười tiếng đồng hồ, mới có thể chuyển nơi lạ thành nơi quen, chuyển nơi quen thành lạ. Đối với thế giới Ta bà chúng ta đang sống càng ngày càng xa lạ, như thế là tốt. Thế giới Cực Lạc càng ngày càng quen thuộc. Chính là dùng phương pháp đọc tụng này.

“Thuyết pháp”, thuyết pháp này, lúc gặp người nói chuyện thì ba câu không rời bản hạnh, đó là khuyên người tu Tịnh Độ, khuyên người niệm Phật, bất luận lúc nào, bất luận ở đâu, một người, hai người, nhiều người đều được, chứ không phải là đăng đàn giảng kinh thuyết pháp, không phải là ý này. Niệm niệm đều mong giúp đỡ người khác nhận biết Tịnh độ, nhận biết thế giới Cực lạc, cầu sanh Tịnh độ, phải có được tâm như vậy.

“Kiêm hạnh lục độ” là tùy thời tùy nơi hễ gặp là làm, “*chánh hạnh lục độ*” là đem lục độ vào trong thời khóa. Đây là thời khóa bắt buộc. Năm xưa, khoảng hơn 20 năm về trước, tôi sống ở Mỹ, gặp lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, lão cư sĩ nói với tôi, Hạ Liên Lão, là người hội tập bộ kinh này, là thầy của ông, năm đó, năm Dân quốc sơ niên, đề xướng Tịnh Tông học hội, chỉ là đề xướng tên để gọi, nhưng chưa thành lập. Hoàn cảnh khi đó của Trung Quốc muốn thành lập Tịnh Tông học hội sẽ gặp khó khăn. Ông liền khuyên tôi thành lập tại hải ngoại. Tôi nghe xong rất hoan hỷ, cho nên Tịnh Tông học hội đầu tiên của chúng ta thành lập tại Ôn Ca Hoa (Vancouver) Tịnh Tông học hội Canada. Thời đó một số Hoa kiều Đài Loan mời tôi đi giảng kinh rồi thành lập học hội đầu tiên ở đó. Sau đó, từ Canada trở về Mỹ, trú tại Cựu Kim Sơn (San Francisco), tại Cựu Kim Sơn có một thị trấn nhỏ, thị trấn Khố Bá Đề Nặc, thị trấn này cũng rất nổi tiếng, thông thường người ta gọi nó là Tịch Cốc (thung lũng Silicon). Tôi sống ở nơi đó, cũng mua một căn nhà. Cho nên tại địa phương đó thành lập Mỹ quốc Tịnh Tông học hội. Hội trưởng là Dương Nhất Hoa, hiện nay học hội này vẫn còn. ở Los Angeles cũng thành lập, mỗi năm đều đi vòng quanh nước Mỹ giảng kinh. Cho nên Mỹ, Canada, thời gian tôi sống ở Mỹ có khoảng hơn 30 hội, thật hiếm có. Thành lập Tịnh Tông học hội rồi, tôi viết duyên khởi, nêu ra 5 môn thời khóa Tịnh Tông chúng ta tu học. Đây là thời khóa bắt buộc, gần giống với ý nghĩa của ngũ phẩm này.

Môn thứ nhất: Tịnh Nghiệp tam phước, của Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh. Đây là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của Thế Tôn đối với người tu học Tịnh Tông. Nội dung của nó không chỉ là Tịnh Tông, có thể nói là các tông các phái tám vạn bốn ngàn pháp môn, đều không thể rời nguyên tắc này. Rời nguyên tắc này tức không phải là Phật Pháp. Ba điều mười một câu.

Điều thứ nhất: hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp. Đây là điều thứ nhất.

Điều thứ hai: thọ trì tam quy, cụ túc chúng giới, bất phạm uy nghi.

Điều thứ ba: Phát bồ đề tâm, thâm tín nhân quả, đọc tụng đại thừa, khuyến tấn hành giả.

Phía sau đó Phật nói rất rõ ràng. Tam phước này là chánh nhân tịnh nghiệp của Tam thế chư Phật. Quý vị xem câu nói này nặng biết bao. Tam thế là quá khứ, hiện tại, vị lai, đây là gốc để người tu hành thành Bồ Tát, thành Phật - là chánh nhân. Vậy nếu quý vị không theo Tam phước này, thì sẽ không thành tựu. Điều đầu tiên là “hiếu dưỡng cha mẹ”, bất hiếu thì người này vô dụng rồi. Trong Đạo giáo giảng bất hiếu phụ mẫu đều đọa tam đồ, quả báo là súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục, ở trong tam đồ. Làm sao chỉ có một chữ hiếu mà hiện nay lại không ai biết. Bản thân tạo tội bất hiếu, tương lai đọa tam đồ. Lại còn mơ mơ hồ hồ không biết đọa vào đâu. Oan uổng, vì không ai dạy. Cho nên mười mấy năm lại đây, chúng tôi đặc biệt đề xuất Đệ tử quy. Hiếu thân tôn sư phải học Đệ tử quy, làm được Đệ tử quy, hiếu thân tôn sư làm được rồi, từ tâm bất sát. Chúng ta học Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, giáo dục nhân quả, đúng là giết người đền mạng, thiếu nợ phải trả nợ, hiếu được đạo lý này, hiếu được nhân quả, thì khởi tâm động niệm đều không dám làm việc phi pháp. Câu cuối cùng là tu thập thiện nghiệp. Cho nên đây chính là ba cái gốc của Nho Thích Đạo. Chúng ta từ lời giáo huấn của điều thứ nhất trong Tịnh Nghiệp tam phước mà chọn ra. Vì thế điều tu học đầu tiên chính là căn bản của căn bản là Đệ tử quy. Thứ hai là Cảm Ứng Thiên, thứ ba là Thập thiện nghiệp đạo. Ngày nay vì sao chúng ta học Phật. Thập thiện nghiệp đạo cũng không làm được? Vì họ không có Đệ tử quy, không có Cảm Ứng Thiên, Thập thiện nghiệp sẽ không làm được. Ngày xưa, không nói xa xôi, một hai trăm năm trước, tại mảnh đất rộng lớn Trung Quốc, đời này qua đời khác, người tu học Phật Pháp đều có gốc rễ tốt, ba cái gốc đều có. Giáo dục luân lý, giáo dục nhân quả, giáo dục gia đình đều bồi dưỡng họ rất tốt, từ nhỏ đã dạy dỗ đàng hoàng. Lúc học Phật họ chỉ học thêm Thập thiện nghiệp đạo, là điều nhẹ nhàng thôi. Nêu ra Ngũ giới thập thiện có ai không làm được! Ngày nay không được, hiện nay tại gia học Phật, Thập Thiện nghiệp đạo không làm được. Xuất gia học Phật Sa di luật nghi làm không được. Cho nên toàn là giả, không phải thật. Nếu thật sự học Phật, thật sự có thể làm được. Phật Giáo được cứu rồi, xã hội được cứu rồi, địa cầu được cứu rồi. Quý vị nghĩ xem sự ảnh hưởng này lớn biết bao. Tịnh Nghiệp tam phước, phước thứ nhất không làm được, điều thứ hai

cũng chẳng khác gì. Điều thứ nhất không phải của người xuất gia, điều thứ nhất là pháp thế gian. Hiểu thân tôn sư, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp, đây là pháp thế gian. Phật Pháp kiến lập trên cơ sở pháp thế gian. Pháp thế gian, làm người mà cũng làm không tốt rồi, thì làm sao có thể làm Phật? Làm gì có đạo lý đó? Có thể làm được pháp thế gian, thì đức Phật mới gọi quý vị là Thiện nam tử, thiện nữ nhân. Quý vị mới có tư cách học Phật. Nếu không đầy đủ điều kiện này, thì quý vị không có phần trong Phật Pháp. Quý vị học thế nào cũng không học tốt, không có gốc. Những điều quý vị học được đó là Phật học thường thức, ngày nay chúng ta giảng là tri thức. Người thông minh trí huệ học một ít tri thức Phật Giáo trong kinh điển Phật Giáo. Tam học Giới Định Tuệ họ hoàn toàn không có, cho nên họ không phải là người học Phật. Dùng ngôn ngữ ngày nay, thì họ là học giả của Phật giáo. Xem Phật Giáo như một môn học thuật thế gian để nghiên cứu. Lợi ích chân thật trong Phật Pháp họ hoàn toàn không đạt được. Họ không thể hiểu, họ cũng không thể khế nhập. Điều thứ nhất ở trước tu tốt rồi, có cái gốc này rồi, mới có thể tiếp nhận Tam Quy Ngũ Giới, Bồ Tát giới. Người xuất gia thì giới Tỳ kheo, giới Sa di, mới có thể thực sự học tốt. Ngày nay gốc rễ hư rồi, không còn gốc nữa, chúng ta hiểu rõ, không học bù vào, không công phu tu tập, thì cũng hết cách rồi.

Niệm Phật vãng sanh tất nhiên phải nhờ vào thiện căn trong đời quá khứ. Vì sao vậy? Vì đời này thiện căn của chúng ta ít ỏi quá, nhất định phải nhờ thiện căn phước đức của những kiếp trước. Trong đời này, gặp duyên thành thực, như vậy mới được vãng sanh. Đó chính là trong thời đại này, người niệm Phật rất nhiều, người vãng sanh rất ít. Nguyên nhân ở đây vậy, không thể không biết. Ở trước hai điều, ở sau điều thứ ba là gốc rễ của Đại thừa – “phát Bồ đề tâm, thâm tín nhân quả”. Nhân quả này không phải là nhân quả bình thường, thiện có thiện quả, ác có ác báo, đó là nhân quả bình thường. Người người đều biết. Vậy nhân quả trong Bồ Tát là gì? Thực sự nói điều này là xuất phát từ Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, là kinh luận của Tịnh Tông. “Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả”. Điều này rất nhiều Phật tử không biết. Nếu Phật tử biết, họ lập tức trở về với pháp môn Tịnh độ. Họ một đời liền thành tựu, vậy thì nhanh quá. Không cần đi lòng vòng nữa. Bất luận tu học pháp môn nào, tông phái nào, chỉ cần đem công đức hồi hướng Tịnh Độ, chẳng có ai không thể vãng sanh. Điều này chúng ta sẽ nói đến trong đoạn sau của kinh này. Pháp môn Tịnh Tông lớn lắm, lớn lắm. Bao gồm tất cả, không phải người tu Tịnh Tông, chỉ cần là người tu học Đại Thừa bởi vì nó là pháp Đại Thừa. Chỉ cần tu học Đại Thừa, bất luận pháp môn nào hồi hướng đều có thể được Phật A Di Đà gia trì, lâm chung Phật A Di Đà đến tiếp dẫn. Đây là khoa mục đầu tiên trong Tịnh nghiệp tam phước, nhất định phải học.

Thứ hai là “Lục hòa kính”. Bất luận là đoàn thể cư sĩ, đoàn thể người xuất gia, một đạo tràng nhỏ luôn có một số người, chúng ta nhất định phải đối xử hòa hợp. Một tăng đoàn hòa kính thực sự xuất hiện, trong kinh Phật nói hay lắm: chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ. Đạo tràng chúng ta ở đây đã 10 năm rồi, nhìn bề ngoài

rất tốt, trên thực tế thì sao? Đạo tràng chúng ta chưa thực hành được sáu hòa kính. Mỗi người đều có cách nghĩ của riêng mình, cách làm riêng của mình, không hợp tác. Đạo tràng này tứ chúng đồng học, nếu như có thể thực tu sáu hòa kính, đạo tràng này sẽ rất thù thắng, rất như pháp. Tu sáu hòa kính, nhất định phải quên mình vì người. Nếu mỗi mỗi đều tự tư tự lợi, xem mình là số một, người khác là thứ hai thứ ba, sáu hòa kính sẽ không bao giờ làm được. Tôi mỗi ngày đều giảng kinh, giảng nhiều năm như vậy. Đĩa, băng ghi hình đều ghi tại chỗ này, nghe không hiểu. Vì sao nghe không hiểu? Vì họ không buông xả. Cho nên tôi học Phật, kinh nghiệm của tôi, tôi cũng thường nói cho mọi người nghe, có thể để mọi người tham khảo. Tôi gặp người xuất gia lần đầu, lần đầu tiên gặp Đại Sư Chương Gia, tôi thỉnh giáo Đại Sư Chương Gia: tôi nói tôi biết Phật giáo thù thắng, Phật giáo có phương pháp nào cho tôi nhanh chóng có thể khế nhập? Ngài dạy tôi sáu chữ: “nhìn được thấu, buông xuống được”, thì sẽ khế nhập. Tôi thưa hỏi Ngài, phải bắt tay từ đâu? Ngài bảo tôi: Bồ thí, ba loại bồ thí – tài thí, pháp thí, vô úy thí. Quả báo quý vị có được là của cải dùng không thiếu, thông minh trí huệ, mạnh khỏe sống lâu. Đó là tôi tiếp xúc với người xuất gia ngày đầu tiên, ngài truyền cho tôi, tôi thật làm. Học được gì? Học buông bỏ thành kiến của bản thân. Con người tôi từ nhỏ đã có thành kiến sâu nặng. Quan niệm chủ quan rất mạnh. Thông thường người ta biện luận với tôi, ít khi họ thắng được tôi. Tôi học Phật dần dần mới sửa đổi được cái tật này. Có thể nghe người khác, không còn kiếm chuyện với người, không tranh luận với người khác. Mới hiểu được hành vi trước đây là sai trái; trong ngôn ngữ, trong thái độ, đắc tội với rất nhiều người, bản thân không biết. Nếu học Phật mà những tật này không sửa, thì pháp duyên của quý vị đã bị đoạn tuyệt, chướng ngại thiện pháp của quý vị, chướng ngại trí huệ của quý vị, chướng ngại thành tựu tu học của quý vị. Nói cách khác, những tật này không sửa được, kết quả đời này quý vị vẫn làm lục đạo phàm phu, không thể ra khỏi lục đạo luân hồi. Đây là một việc bi thảm biết nhường nào. Vì sao nghe kinh nghe không hiểu? Vì tâm thành kính không có. Án Quang Đại sư nói như vậy, tôi cũng thường nhắc nhở mọi người, nhưng mọi người không giác ngộ, không tự nhắc nhở. Án Quang Đại sư thường nói, một phần thành kính được một phần lợi ích; mười phần thành kính, được mười phần lợi ích. Ngày nay chúng ta tâm thành kính đối với kinh giáo không sinh khởi được, vậy tâm thành kính đối với cái gì mới khởi được? đó là danh lợi. Trong tâm chỉ có danh lợi, danh văn lợi dưỡng. Đối với kinh giáo không thành kính. Đối với đạo đức không thành kính, đối với luân lý không thành kính, đối với tất cả không thành kính. Chỉ đối với danh văn lợi dưỡng, vậy thì tiêu rồi. Danh văn lợi dưỡng không buông xuống được, học Phật cũng đọa vào ba đường ác, đọa địa ngục. Điều này không thể không biết.

Bản thân buổi tối trước khi ngủ cần thận nghĩ xem, đời này tôi đi là đi trên con đường nào? Phật nói 10 pháp giới, tôi đi là Phật Pháp giới, là Bồ Tát giới, nhân thiên pháp giới, hay là địa ngục, ngạ quỷ pháp giới?

Kinh điển không quen thuộc, thứ vị chúng ta học ở trước không rõ ràng, bản thân thật sự không biết mình đang học gì, tự cho rằng học Phật, kỳ thực toàn là sai trái. Thực sự tôi học Phật với Đại Sư Chương Gia ba năm, không uổng phí, nếu tôi không theo Ngài ba năm, vấn đề sẽ nhiều lắm. Nền tảng Phật học của tôi, đều do Ngài khai mở. Ngài bảo tôi học theo đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Dạy tôi không thể xa rời kinh giáo. Gặp Thầy Lý, thầy Lý thêm bước nữa, trong kinh giáo nhất định phải “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”. Không thể học quá nhiều, không thể học quá hỗn tạp, học quá nhiều quá tạp, tâm an nhẫn không còn. Cho nên người tu hành đầu tiên phải tâm thanh tịnh. Bất luận ở trong hoàn cảnh nào, cũng không bị ngoại cảnh ảnh hưởng, không bị bên ngoài mê hoặc, đó gọi là an nhẫn. Không ngăn được mê hoặc, sẽ bị cảnh giới bên ngoài ảnh hưởng, sẽ không thành công.

Trong 5 khoa mục chúng ta tu học, đầu tiên là Tịnh nghiệp tam phước. Thứ hai là Sáu hòa kính. Chúng ta ở trong đoàn thể đối xử tốt với mọi người, hi vọng đoàn thể này là tăng đoàn hòa hợp, thanh tịnh, không phá hoại tăng đoàn, chúng ta nếu không hợp tác, chúng ta ở trong tăng đoàn phá hòa hợp Tăng. Tội phá hòa hợp Tăng _ quý vị tra xem trong giới luật _ A Tỳ Địa Ngục. Đây là điều thứ nhất trong tội ngũ nghịch. Tội ngũ nghịch có năm loại: giết cha, giết mẹ, giết A La Hán, làm thân Phật chảy máu, phá hòa hợp Tăng. Tôi ở trong Tăng đoàn này, không tu sáu hòa kính, chính là phá hoại Tăng đoàn. Hòa hợp không có gì khác, đó là luôn luôn nhẫn nhường, tu nhẫn nhục Ba la mật. Luôn luôn tôn trọng người khác, bản thân học khiêm cung, thật hữu dụng.

Trong Ảnh Trần Hồi Úc Lục kể cho chúng ta một câu chuyện nhỏ, Pháp sư Tu Vô, tại chùa Cực Lạc ở Cáp Nhĩ Tân Hắc Long Giang, lúc chùa Cực Lạc vừa mới thành lập, chùa Cực Lạc do Pháp Sư Đàm Hư xây dựng. Pháp Sư Đàm Hư rất hiếm có, những chùa lớn ở vùng Đông Bắc này toàn là do Ngài xây dựng. Vùng Đông Bắc này rất có duyên, chùa xây xong rồi, ngài là phương trượng, ngài thỉnh thầy của Ngài là lão hòa thượng Đê Nhàn, truyền một Đàn giới, tổ chức Đại pháp hội truyền giới, truyền giới cần rất nhiều người làm công quả, lúc đó Sư Tu Vô đến ghi danh, tham gia làm công quả cho giới đàn, chức vụ của thầy, chức vụ phân công là chăm sóc người bệnh. Trong thời gian thọ giới, những bệnh nhỏ như trúng gió, cảm cúm, thầy chuyên lo chăm sóc những người này. Đến được vài ngày, thầy xin nghỉ. Lão hòa thượng có tu nên tùy hỷ, nhưng sư quản chúng là Pháp Sư Định Tây, thì không có tu như Lão Hòa Thượng, nên trách mắng rằng: thầy xem, thầy phát tâm, người xuất gia sao lại không có tâm kiên định, đến vài ngày rồi đi, mắng cho thầy ấy một trận. Thầy ấy bèn nói, nói cho hai vị pháp sư biết, con không phải đi nơi khác, mà con vắng sanh đến thế giới Cực lạc đây. Hai vị lão hòa thượng vừa nghe, người này thật không dễ, hiếm lắm. Biết trước giờ đi, thật sao? Lúc nào? Không quá 10 ngày. Nhờ thường trụ chuẩn bị cho con 200 cân củi, chuẩn bị hỏa táng. Đều đồng ý chuẩn bị cho thầy. Đến ngày thứ hai lại gặp lão hòa thượng: Lão hòa thượng ngày mai con phải đi rồi, nhờ hòa thượng

nhanh chóng chuẩn bị cho. Thầy ấy đi thật. Pháp sư Tu Vô không biết chữ, lúc chưa xuất gia là thợ hồ, người này thật thà, tùy hỉ, rất tùy hòa. Trong đại chúng mọi người đều thích, bảo thầy làm gì, thầy liền làm việc đó. Chưa bao giờ từ chối. Việc người khác không muốn làm, đều do thầy làm. Không oán không giận, cũng không hiểu tu hành là gì, tụng kinh cũng không biết, chỉ niệm A Di Đà Phật. Quý vị nghĩ xem, lúc đi đi nhẹ nhàng đến như vậy. Biết trước giờ đi. Chỉ cần thường trú cho vài người tiền thầy ấy vãng sanh. Đến ngày hôm sau, thầy thực sự ngồi xếp bằng trên giường, mọi người niệm Phật, niệm một lúc, thầy nói với mọi người: Phật đến tiếp dẫn tôi rồi. Những người này còn kiếm thầy, nói thầy để lại cho họ bài kệ, để lại vài bài thơ cho chúng tôi làm kỷ niệm. Thầy nói tôi xuất thân thô thiển, cũng không biết làm kệ, cũng không biết làm thơ, nhưng tôi có một câu, để lại cho các ông làm kỷ niệm: “Bất thuyết bất năng hành, bất thị chân trí huệ”. Chỉ để lại câu nói đó. Đó là người đầu tiên vãng sanh tại Chùa Cực Lạc. Lão hòa thượng Đệ Nhàn rất tán thán. Cho rằng thầy là tấm gương tốt nhất cho người xuất gia. Thầy làm được việc gì? Trì giới, chịu khổ. Thích Ca Mâu Ni Phật nói: “lấy giới làm Thầy, lấy khổ làm Thầy”, thầy đã làm được, trung thành niệm Phật. Ngoài niệm Phật, phục vụ thường trụ ra chẳng suy nghĩ gì, tâm thanh tịnh.

Thứ hai, sáu hòa kính. Thứ ba là tam học giới định huệ, khoa mục thứ tư là lục độ, khoa mục thứ năm là Phổ Hiền Bồ Tát Thập đại nguyện vương. Những điều này rất dễ nhớ. Chúng tôi nêu ra, hi vọng các bạn đồng tu Tịnh độ, đạo tràng Tịnh Tông của chúng ta bất luận là tại gia hay xuất gia, khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác, đều phải tương ứng với năm khoa mục này, thực sự là người học Tịnh Tông. Nếu như nói chỉ ghi danh thôi, năm khoa mục này đều không làm được, vậy thì nhân quả ai nấy tự nhận. Người thực sự tu hành tốt xấu đều không phê bình, chỉ một mặt chân thành cung kính. Nhân quả của ai người đó tự chịu. Vậy kinh này chúng ta ngày ngày đều giảng, giảng hăng say đến vậy, không ai học thì giảng làm gì? Có đấy, quý thần đang học, tôi biết quý thần đang nghe, họ nghe rất chăm chỉ, họ thật sự nghe. Vãng sanh không ít, sanh lên cõi trời cũng rất nhiều. Kinh giáo Đại Thừa âm dương hai đường đều lợi. Những bài vị thờ bên cạnh giảng đường của chúng ta, những thánh chúng này đông đúc lắm. Tôi không thể không giảng, đây cũng là niềm vui để tôi giảng kinh nhiều năm như vậy, nguyên nhân làm hứng thú giảng kinh của tôi không bị mai một cũng chính là điểm này. Đôi lúc họ cũng đến tìm tôi, nên tôi hiểu họ, đây chính là niềm hạnh. Chánh hạnh thì đặt vào khóa trình, mọi người cùng nhau đến học tập. Xem hoàn cảnh trước mắt của chúng ta, cái nào là cần nhất, chúng ta trong thời gian này, một tuần lễ, nhà Phật gọi là bảy ngày, một thất, hai thất, ba thất hoặc thất thất, thất thất này chuyên chú trọng tu bố thí, bởi vì chúng ta không thể buông xả, thời gian thất thất tiếp theo, chúng ta chuyên tu trì giới. Đặc biệt nhắc nhở, đặc biệt siêng năng. Đây là thuộc về chánh hạnh. Chánh trợ song tu.

“*Chượng chuyển huệ khai*”, chượng là chượng ngại, chính là vọng tưởng, phân biệt chấp trước, vô minh phiền não, trần sa phiền não, kiến tư phiền não, đều chuyển trở lại. “*Hoặc nghiệp chi chượng, chuyển thành giải thoát*”, gọi là đoạn phiền não, khai trí huệ. Chượng này chuyển rồi, trí huệ liền khai mở. “*Vị quán lý chi trí khai minh*”, trí huệ khai mở rồi. Đây là quả báo mà người tu học nên đạt được. Nghiệp chượng nhẹ rồi, thì bệnh hoạn không còn nữa. Trí huệ mở rồi, pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ. Pháp vị Đại Thừa quý vị đã nếm được. Cho nên, thần trí nhẹ nhàng. Thần là tinh thần. Tinh thần trí huệ khoan khoái.

“*Bốn bất thính học, năng giải kinh luận*”, những kinh luận quý vị vốn chưa từng nghe, nghe qua quý vị có thể hiểu, khai ngộ giống như Đại Sư Huệ Năng vậy. Một kinh thông tất cả các kinh đều thông. Cho nên bí quyết học hành là nhất môn. Quý vị không nên làm khác. Tiêu chuẩn trong nhất môn là gì? Tiêu chuẩn là đắc tam muội. Chúng ta học kinh Vô Lượng Thọ đắc Vô Lượng Thọ Tam Muội. Vô Lượng Thọ Tam Muội cũng gọi là niệm Phật tam muội. Tam Muội là định, tâm định ở trên đây. Định lâu rồi tự nhiên khai huệ, trí huệ vừa khai, tất cả kinh khác quý vị vừa tiếp xúc liền thông. Nghe người khác đọc, quý vị liền hiểu được hết. Quý vị không cần cố ý học cũng đều thông hết.

“*Dục thích nhất nghĩa, biện bất khả tận*”. Trong kinh mỗi câu mỗi chữ, quý vị giảng giải cho người khác, giảng hoài không hết. Biện tài sinh khởi, biện bất khả tận. Biện tài vô ngại, trí huệ xuất hiện. Pháp sư Vô Tu vãng sanh, trước đó có nói một câu, câu nói này nghĩa lý sâu rộng vô tận. “*Năng thuyết bất năng hành, bất thị chân trí huệ*”. Là giả. Nho giáo cũng có câu: “*ký vấn chi học, bất túc dĩ vi nhân sư giả*”. Quý vị nghe nhiều, nhớ nhiều, nhưng vẫn chưa khai ngộ, ngày nay chúng ta nói tri thức không phải là trí huệ. Nền văn hóa truyền thống xưa, và Phật Pháp Đại Thừa đều lấy khai trí huệ làm mục tiêu. Trí tuệ chưa khai, sự tu học của chúng ta sẽ thất bại. Có nhiều người hỏi tôi, vì sao không siêng năng, xây một ngôi trường cho đảng hoàng? Vì không có ai học. Không phải không xây trường mà do không có người học. Quý vị có thể chiêu sinh một học sinh đến học, nhưng học sinh không chịu học. Nếu họ thật sự muốn học, tôi ngày ngày dạy học nơi đó, nhiều năm như vậy, 53 năm rồi giảng mấy mươi bộ kinh, bất luận bộ kinh nào chúng tôi cũng đều lưu lại băng đĩa, hiện nay cũng có lưu. Quý vị học ở đó, giống như Lưu Tố Văn vậy, nhất môn thâm nhập, mười năm đều chuyên chú như vậy, sau mười năm đại triệt đại ngộ. Thật là y giáo phụng hành. Đầu tiên phải cắm chắc ba góc rễ, phát tâm tương lai hoàng pháp lợi sanh, vậy thì quý vị dùng thời gian một năm, nắm vững nền tảng của văn ngôn, văn ngôn phải học thuộc 100 bài cổ văn, có cần đi tìm cổ văn thế gian, không cần, Kinh Vô Lượng Thọ là được. 48 phẩm Kinh Vô Lượng Thọ, tương đương với 48 bài, gần 50 bài rồi. Thầy Lý quy định 50 bài, một bộ này là được rồi. Đây chính là cổ văn. Quý vị học thuộc nó, dùng thời gian một năm, mỗi tuần học một phẩm, thời gian một năm đọc thuộc lòng cả bộ kinh này. Thuộc lòng như cháo, văn tự cũng học được. Kinh nghĩa Đại Thừa cũng học

được, nhất cử lưỡng tiện. Hoặc quý vị đọc Văn Sao của Đại Sư Ấn Quang. Văn Sao cũng viết bằng văn ngôn, Tông Luận của Đại Sư Ngẫu Ích, Đại Sư Liên Trì cũng có một bản nhỏ - là một tác phẩm hay Trúc Song Tùy Bút. Chúng ta không phải người chuyên nghiên cứu văn học, những thứ này đủ dùng rồi. Điển tịch thế gian có hai bộ là Tinh Phẩm và Tinh Yếu, yếu lĩnh của quốc học là gì? Là tinh hoa của Tứ Khố Toàn Thư. Tổng cộng chỉ có 8 tập. Trong 8 tập có một tập là mục lục, trên thực tế chỉ có 7 tập. Tinh hoa của Tứ Khố! Quần Thư Trị Yếu đã in ra rồi. Đó là tinh tuyển của Đường Thái Tông, Ngụy Trưng. Từ trong Kinh, Sử, Tử mà chọn ra 65 bộ. Tinh hoa trong 65 bộ, đó là tài liệu tốt. Bộ sách này tổng cộng chỉ có 500.000 chữ, nhưng chúng ta dùng cả đời không hết, tinh hoa chọn lọc. Quý vị còn trẻ, nay mới 20, 30 tuổi, cũng được. Sau khi cắm chặt gốc rễ, 10 năm nữa sau khi căn cơ vững chắc, sau đó xem lại Tứ Khố, xem lại Đại Tạng Kinh, quý vị sẽ là thầy của trời người. Làm sao không thể thành công!

Thật sự muốn học, tham gia Viện Hán học của Malaysia. Viện Hán học hiện nay đang trong quá trình chuẩn bị. Dự định xây dựng trong hai năm. Sau hai năm sẽ chính thức khai giảng. Hiện nay họ đang bồi dưỡng đào tạo giáo viên. Trong Viện Hán học Nho, Thích, Đạo đều có. Đây là một nơi tu học tốt. Ở Trung Quốc còn xem nhân duyên trong tương lai. Lúc đủ duyên, Trung Quốc cũng có thể mở Viện Hán học, bồi dưỡng giáo viên Nho, Thích, Đạo.

Dưới đây chúng ta xem tiếp: “*hoặc thuyết nhất lưỡng cú pháp, hoặc thuyết nhất lưỡng tắc thiên, sơ đối nhất nhân, truyền tụng tiệm quảng.*” Lúc bắt đầu học tập, dạy cho một người, dạy cho hai người. Chúng tôi học giảng kinh cũng như vậy. Học giảng kinh tại Đài Trung, giảng kinh phải luyện tập giảng. Luyện tập ở đâu? Đến nhà cư sĩ luyện tập. Thỉnh chúng trong nhà chỉ hai ba người, có lúc gọi những người hàng xóm đến được năm sáu người. Thuyết pháp như vậy. Mỗi tuần định một ngày, thí dụ ngày thứ hai, thứ hai hàng tuần đều đến nhà họ giảng, nếu duyên may mắn thì ngày thứ ba đến nhà khác giảng, giảng giống nhau, nhưng số lần càng nhiều càng quen. Ở Đài Trung tôi học tập với Thầy Lý, cách của tôi không phải do thầy Lý quy định. Tôi học một bộ kinh tôi phải giảng 10 lần, không phải đọc 10 lần, từ đầu đến cuối giảng 10 lần ấn tượng mới sâu sắc. Giảng một lần không nhớ được, giảng 10 lần. Tôi dùng cách này. Duyên của tôi rất tốt, rất nhiều nhà thích mời tôi đến giảng kinh, chúng tôi không có giảng đường chính thức, phòng khách nhỏ trong nhà có bàn ghế salon, vài người ngồi đó nghe, tôi liền giảng. Rất hoạt bát, lúc giảng còn có hỏi có đáp. Cho nên giảng như vậy, giảng học, một mặt thì giảng một mặt thì tự học, không thể gián đoạn, tiến bộ rất nhanh. Lúc tôi giảng kinh tại Đài Loan, bốn mươi mấy tuổi đã nổi tiếng rồi, giới Phật Giáo Đài Loan mọi người đều biết, 53 năm không gián đoạn. Đọc tụng không gián đoạn, diễn giảng không gián đoạn. Nhưng “truyền tụng tiệm quảng”, sau đó vấn đề này đến rồi “tức ngoại chiêu danh lợi, nội động túc chương”. Những điều này bản thân tôi đều đã trải qua. Danh văn lợi dưỡng đến rồi, nổi tiếng rồi, được cúng dường

cũng nhiều. “Nội động túc chương” chính là phiền não tập khí của mình từ trước; tham, sân, si, mạn, tài, sắc, danh, thực, thùỳ đều đến. Chắc chắn có. Lúc này chống đỡ không nổi thì tiêu rồi, sẽ đọa lạc, đọa vào hầm danh lợi. Hầm danh lợi thông với địa ngục A Tỳ. Giới định huệ, thông với Phật A Di Đà thông với thế giới Cực lạc, thông Đại Bát Niết Bàn, thông với cõi Thường Tịch Quang Tịnh. Điều này không thể không cẩn thận, chắc chắn có!

“Túc chương túc thiêu, danh lợi di chí, vị chúng vi nhiều, phé tổn tự hạnh. Phi duy chánh hạnh bất tiến, chương đạo hoàn hưng.” Mấy câu này lợi hại lắm. Không sai tí nào. Tuy thiện căn của quý vị sâu dày, phiền não bên trong ít, nhưng danh lợi bên ngoài đều đến, chỉ e rằng quý vị không chống đỡ nổi. Quý vị giảng kinh nổi tiếng rồi, đại chúng vây quanh, càng ngày càng đông, đông đến nỗi bản thân cũng lo sợ. Ngày xưa, có một năm tôi đến Thượng Hải, lúc đó sân bay mới ở Thượng Hải vẫn chưa có, sân bay cũ – sân bay Hồng Kiều. Lần đầu tiên hay lần thứ hai gì đó tôi đến Thượng Hải, xuống máy bay, tại sân bay có hơn 3000 người đang nghênh đón tôi, còn kéo cả băng rôn, tôi thất kinh. Sau đó, hễ đến Đại Lục là cố gắng giữ bí mật, không dám để cho người ta biết, vừa bị phát hiện phiền phức liền đến. Cho nên, mấy lần ở Bắc Kinh không dám ở khách sạn, người ta phát hiện, phòng khách khách sạn người ngồi đầy, có phiền phức không? Bất đắc dĩ phải ngủ lại nơi cái đài câu cá. Đài câu cá có bảo vệ, bình thường người ta không vào được. Tôi còn nhớ tôi ở lại đài câu cá bốn lần. Không phải là việc tốt, mọi người nhiệt tình như vậy, thịnh tình khó từ chối, biết làm sao? Tôi giảng kinh ở Hồng Kông, thiện hữu trong nước nườm nượp không ngớt. Đến nơi này tốt hơn, nơi này thanh tịnh, không ai tìm tôi nữa. Vì thế, chư vị đồng học nếu thật sự yêu mến tôi, phải giữ trật tự. Hi vọng mỗi ngày chúng ta gặp nhau trên mạng, gặp nhau trên truyền hình vệ tinh, chúng ta dùng mạng internet gần 20 năm rồi, dùng vệ tinh năm nay là năm thứ chín rồi, hiện nay có sáu trạm vệ tinh, toàn thế giới đều có thể thu xem được. Ở Trung Quốc chỉ cần lắp đặt một đĩa nhỏ là có thể thu được. Ngày nay tiến bộ rồi, càng ngày càng thuận tiện, chúng ta thường thường gặp mặt, ngày ngày gặp nhau, chẳng ngày nào gián đoạn. Không cần đích thân đến gặp một lần, không nên có kiểu chấp trước này, càng không nên cứng dờng tôi, tôi chẳng cần xu nào, hiện nay tôi không làm gì nữa, trước đây còn cần ít tiền để làm việc từ thiện, nay tuổi lớn rồi làm không nổi nữa, chớ đưa tiền cho tôi. Tôi không còn sức lực để làm nữa. Mọi người nhất định phải thông cảm cho tôi. Có tiền thì sao? Làm nhiều việc tốt, ủng hộ giáo dục. Đặc biệt là ủng hộ giáo dục truyền thống, điều này quan trọng hơn gì hết.

Giống như hiện nay, Viện Hán học của Malaysia do chúng ta phát động, người lãnh đạo Malaysia ủng hộ. Viện Hán học này đào tạo người nào? Đào tạo học sinh. Học sinh là thầy giáo, có hơn 20 thầy giáo, mục đích của chúng tôi là đào tạo hai mươi mấy vị giáo viên này, hai mươi mấy vị này dạy và học cùng tiến bộ. Một mặt học tập, một mặt dạy học, kỳ hạn là 10 năm. Hi vọng họ 10 năm không ra khỏi trường.

Diện tích vườn trường – do chư vị đồng tu Malaysia quyên góp – 16 mẫu tây. Một mẫu tây bằng sáu mẫu Trung Quốc. Khoảng hơn 70 mẫu Trung Quốc, đủ rồi. Đây là phạm vi để họ sinh sống hoạt động. Mười năm không xuống núi, mười năm không ra khỏi cửa. Tâm liền định, an nhẩn ở một nơi. Tôi kỳ vọng những giáo viên này mỗi người chuyên nghiên cứu một môn, tương lai ai ai cũng là chuyên gia hàng đầu - nhà Hán học. Trong kinh điển Nho, Thích, Đạo chọn một loại, mười năm chuyên nghiên cứu một loại, nền tảng chính là ba gốc rễ: Đệ tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện nghiệp. Đó là điều bắt buộc phải làm được. Họ đã làm được rồi, thật hiếm có. Họ đã làm được rồi. Từ lâu đã làm được, bởi vì trước đây họ là giáo viên ở Thang Trì, cho nên gốc rễ họ đều đã làm được. Hiện nay chỉ chuyên nghiên cứu một môn, mười năm huân tu. Mười năm sau, chắc chắn họ sẽ là nhà Hán học hàng đầu trên thế giới. Tôi tin đến lúc đó, một vài trường đại học có khoa Hán học trên toàn thế giới đều sẽ mời họ đến làm giáo thọ. Hán học sẽ không bị gián đoạn trên thế giới. Điều này chúng ta phải toàn tâm toàn ý ủng hộ. Chư vị có thể ủng hộ Hán học, ủng hộ Đại Thừa, chính là cúng dường cho tôi. Tôi tuổi tác lớn rồi, hiện nay chỉ có thể nói làm một ít công việc có ảnh hưởng. Trên thực tế sự việc tôi không thể can thiệp nhiều. Mong chư vị đồng học đặc biệt thông cảm cho tôi. Hiện nay ngoài giảng kinh, niệm Phật ra tôi toàn tâm toàn ý cầu sanh Tịnh độ. Thế gian này tốt đẹp ở chỗ có người tiếp nối rồi, tôi rất yên lòng. Chưa có người tiếp nối, tâm lý này rất khó chịu. Hiện nay có không ít người kế nhiệm rồi, cho nên nhiệm vụ đời này của tôi đã hoàn thành.

Lần này Đại Kinh Giải Diển Nghĩa cung cấp cho chư vị đồng tu Tịnh Tông làm tham khảo, sau khi Diển Nghĩa hoàn thành, nếu như Phật A Di Đà vẫn chưa đến tiếp dẫn tôi, tôi sẽ tiếp tục giảng Kinh Hoa Nghiêm. Cách giảng Kinh Hoa Nghiêm không giống với cách giảng hiện nay, tôi phải chọn từng đoạn, và giảng kỹ, không giảng toàn kinh. Giảng những bộ phận quan trọng trong kinh này. Tôi sẽ dùng phương pháp này để giảng, giảng những đoạn đặc sắc. Không hạn chế thời gian sẽ rất tự tại, ở trước giảng tỉ mỉ, giảng hết hơn 4000 tiếng đồng hồ. Giảng đến phẩm Thập Trụ, khoảng một phần ba Bát Thập Hoa Nghiêm.

Những điều này phải thường ghi nhớ trong tâm, tốt nhất là học thuộc nó.

Dưới đây nói rất hay “*duy đương tự miễn*”. Ở đây hoàn toàn dựa vào chính mình. “*U danh lợi tâm, an nhiên bất động*.” Một trường ở Úc, tặng cho tôi học vị tiến sĩ, tặng tôi Địa vị giáo sư, tôi đều từ chối. Tôi cần những thứ này làm gì? Hoàng pháp lợi sanh tùy duyên, tôi chưa thành Phật. Thành Phật rồi chuyên môn hoàng pháp lợi sanh, chưa thành Phật điều này là phụ. Thế mà có hai vị hiệu trưởng đến nói với tôi. Hi vọng tôi thay mặt trường, tham gia hội nghị hòa bình liên hiệp quốc. Liên hiệp quốc mời những người đều là học vị tiến sĩ, đều là địa vị giáo sư. Học cho rằng văn hóa truyền thống Trung Quốc sẽ giúp ích cho hòa bình thế giới. Muốn tôi tại đại hội Liên hiệp quốc giới thiệu những điều này, như thế tôi mới tiếp nhận. Nếu không, tặng cho

tôi tôi sẽ không chấp nhận. Nếu như có tâm muốn lấy những học vị này, sai rồi. Hiện nay chúng ta có lòng đến thế giới Cực lạc, không thể đi làm những chuyện này, những thứ này không ra khỏi sáu nẻo luân hồi. Nhất định phải an nhiên bất động.

“*Phục tu nhĩn nại nội ngoại vinh nhục*”. Vinh là gì? Là người ta tán thán, quý vị không nên sinh tâm ưa thích, tâm ưa thích làm quý vị mê mờ, và liền bị hại. Người khác tán thán bản thân phải hiểu: bản thân chúng ta đem so với Phật với Tổ thì còn kém xa, không đáng được tán thán. Người khác lăng nhục chúng ta thì phải nhẫn nại, không thể sinh tâm oán hận, họ tiêu trừ nghiệp chướng giúp ta. Kiếp này tôi không tạo nghiệp chướng, kiếp trước có tạo nghiệp chướng, vô lượng đời đời kiếp kiếp đến nay, làm sao có thể không tạo nghiệp chướng? Những nghiệp chướng này làm sao tiêu trừ? Người khác chửi tôi, hủy báng tôi, hủy nhục tôi, chẳng phải là tiêu trừ nghiệp chướng giúp tôi sao? Chẳng những không có oán hận, mà còn cảm ơn họ. Như vậy là đúng rồi. Cho nên bất luận là vinh hay nhục, đều có thể an nhĩn.

“*Sách lệ kỳ tâm*”, khích lệ bản thân mới không đến nỗi đọa lạc, nên gọi là an nhĩn.

Đoạn cuối cùng: ly pháp ái. Điều này vô cùng quan trọng. Trong đoạn văn này, “*thập thừa chi lí quán, năng phát cứu cánh chi ma sự*” chính là do vì “pháp ái”. Pháp ái là gì? Là sanh tâm tham luyến đối với Phật Pháp. Như vậy phiền phức lắm! Ái là phiền não trong thất tình ngũ dục. Trong thất tình có hỷ nộ ai lạc tiếp theo là ái, đó là làm việc theo tình cảm, không phải là việc tốt. Cho nên “*ly pháp ái giả, vị u trung đạo chi pháp, viễn ly ái trước chi tâm*.” Quý vị không nên sanh khởi tâm tham ái đối với Phật Pháp. Có một số người giỏi Phật Pháp, cổ nhân nói: “thế vị làm sao đậm bằng pháp vị”, nếu tham trước pháp vị thì tiêu rồi. Quý vị bị mê muội rồi. Phật Pháp bảo quý vị dứt trừ những thứ này, sao quý vị lại khởi lên nữa? Quý vị còn chưa rời bỏ tham sân si, đối với pháp thế gian không khởi tham sân si, đối với Phật Pháp lại tham sân si. Phật bảo quý vị đoạn trừ tham sân si, chứ không phải bảo quý vị đối đối tượng. Đối đối tượng cũng đọa địa ngục như vậy. Tham đọa vào nga quý, sân nhuế đọa địa ngục, ngu si đọa làm súc sanh. Tham ái Đại Thừa cũng đọa lạc. Chẳng qua đọa lạc vào đó phước báo vẫn lớn, bất luận trong cõi nào phước báo cũng đều rất lớn. Bởi vì tham sân si của quý vị là thiện, không phải ác. Trong cõi súc sanh biến thành vật cung nhà người ta. Kiểu hưởng thọ này còn siêu việt hơn cả con người, ai thấy cũng thích, cũng thương. Đó là gì? Là đọa lạc đấy. Trong loài quý thì làm quý vương, làm thổ địa, làm thành hoàng, đều là những người này, do khởi tham ái nơi pháp. Trong địa ngục thì thọ khổ nhẹ hơn người khác. Toàn làm những trò này, không thể không biết.

“*Cái ngôn tu hành chi nhĩn, tu tiên cứu chúng quán pháp*.” - Chính pháp ở trước -, “*dĩ quá nội ngoại nhị chướng, ứng nhập sơ trụ*.” Quý vị nương theo pháp này mà tu hành, thật sự công phu lợi ích, lẽ ra quý vị phải đạt được Sơ Trụ của Viên Giác, phải thành Phật. Nhưng như thế nào? Quý vị chưa vào được. “*nhĩ bất nhập giả*”, quý vị

chưa thể nhập. Vì sao chưa thể nhập? “Do trụ lục căn thanh tịnh chi vụ, ái trước trung đạo tương tự chi pháp, sở sở bất năng tiến nhập giả.” Thiền phúc chính là ở đây vậy. Quý vị chấp trước đối với pháp môn mình tu học, quý vị khởi tham ái đối với pháp môn. Ngày ngày lạy Phật – điều này tôi đã gặp qua – những pháp thế gian đều không tham ái, mà tham ái tượng Phật. Tôi từng gặp một pháp sư tại Mỹ, suu tầm rất nhiều tượng Phật cổ, một tượng Phật đến mấy ngàn Mỹ kim, coi như trân bảo. Phật đường của ông bình thường luôn khóa cửa. Chỉ có hai thời công phu sáng tối, một mình ông ta vào, người khác đều không thể vào. Tôi đến thăm mới đặc biệt mở cửa để tôi vào tham quan. Tôi thấy vô số tuyệt phẩm. Trong lòng tôi cũng nghĩ, nếu như tham ái vào đó, sau khi chết sẽ không rời chỗ này được, vì lưu luyện trong căn phòng để tượng Phật này. Đầu thai đến đâu? Trong đó có chuột, có gián, có kiến. Ông ta sẽ đầu thai vào đó, không rời xa được.

Trước đây tôi yêu thích kinh sách, sau đó không thích nữa, Vì sao vậy? Vì thích kinh sách, không nỡ bỏ kinh sách, tương lai sẽ đầu thai làm con một sách. Quý vị không rời được sách! Nghĩ đến đây thì lo sợ. Tôi tương lai đi về đâu? Tương lai sẽ thành một sách ở trong sách. Đó đều là thật, không giả dối tí nào. Không nên tham ái đối với bất cứ pháp nào cả. Người của Tịnh Tông chúng ta giống như địa vị hiện nay của chúng ta, nếu tham ái chỉ tham ái Phật A Di Đà ở thế giới Tây Phương Cực lạc. Tượng, tên của Phật A Di Đà đều không tham ái. Tâm tôi chỉ chấp trước thế giới Tây phương Cực lạc, vậy quý vị niệm A Di Đà Phật, được! Sẽ vãng sanh đến đó. Sau khi sinh đến đó thì đoạn trừ tham ái này. Đó là điều trong kinh điển cho phép. Chấp trì danh hiệu trong kinh A Di Đà, “chấp” chính là chấp trước. Bảo quý vị không chấp trước cái gì cả, mà chỉ chấp trước kinh Vô Lượng Thọ, chấp trước kinh A Di Đà, chấp trước Phật A Di Đà ở thế giới Tây phương Cực lạc. Như vậy là đúng rồi.

Cho nên, suốt đời này tôi không suu tầm đồ trân quý, người ta cúng dường đồ quý giá, tôi chuyển tay tặng cho người khác. Mọi người cũng không cần cúng những thứ này cho tôi. Tặng tôi một miếng ngọc chạm, tôi vừa hỏi giá tiền, giá đắt quá, 10 triệu nhân dân tệ. Tôi không có chỗ cất, tôi ở không cố định, mau chóng đem tặng người, làm quà tặng cho người ta. Cho nên đồ ăn cũng vậy, đồ dùng cũng vậy, đồ đắt tiền tôi đều làm quà tặng cho người khác. Chớ tặng những thứ này cho tôi nữa. Không tặng tôi, tâm tôi thanh tịnh. Tặng tôi rồi, tôi còn phải nghĩ xem những thứ này tặng cho ai thì thích hợp? Còn phải làm việc này. Không có thì tự tại, nhẹ nhàng biết bao! Không suu tầm gì cả, một thứ cũng không, được đại tự tại.

Chư vị đồng tu trú tại Ngộ Tử Bối này, tôi đều không cô phụ họ, thành lập đạo tràng này tuy không lớn lắm, nhưng các vị có thể an nhẫn tu hành tại đạo tràng này. Chỉ cần có thể y giáo phụng hành ai ai cũng sẽ thành tựu. Các vị không chịu tu thì ở đây hưởng phước cũng được. Phước hưởng hết rồi, tương lai đi về đâu thì mỗi người tự chịu trách nhiệm. Tôi chỉ khuyên hóa mọi người vãng sanh thế giới Cực lạc. Tôi

không khuyên quý vị đi vào ba ác đạo. Tôi cũng không khuyên quý vị đến pháp giới Tứ Thánh. Tôi chỉ khuyên mọi người theo một phương hướng, một mục tiêu là thế giới Tây phương Cực lạc. Cho nên hiện nay phải biết vấn đề của chúng ta để sợ. Sợ sanh tâm tham ái đối với pháp. Bệnh này còn nghiêm trọng hơn những thứ bệnh khác. Nghiêm trọng hơn tham trước danh văn lợi dưỡng thế gian. Đã đem Phật Pháp tu học của quý vị biến thành ma pháp.

“*Thử tương tự vị*”. Đây không phải là chân thật học Phật mà là giả học Phật.

Không có nội chương ngoại chương, quý vị thật sự có chút công phu. Nội ngoại chương đều phá trừ, trước mắt chỉ còn an nhẫn, phá luôn. Chỉ có pháp ái.

“*Pháp ái nhược đoạn, tức đắc phát chân trung đạo, nhập u sơ trụ, cố danh li pháp ái dã.*” Ở đây nói rõ quá, quý vị có tâm tham ái đối với Phật Pháp thì xong rồi, quý vị có tham ái đối với đạo tràng này thì càng tệ hơn, sẽ ở trong sáu đường, đời sau chắc chắn quý vị vào cõi súc sanh. Chính là súc sanh trong đạo tràng này. Đáng thương lắm! Nếu như còn mang những tâm tham ái, tâm oán hận, thì sẽ vào cõi địa ngục. Tôi không muốn làm tổn thương quý vị, tôi hi vọng quý vị nhờ nơi này mà thành tựu, nơi này là nơi cho tôi mượn để dùng vài năm, tôi thành tựu ở đây, càng sớm càng tốt. Vì thế quý vị cần phải thật sự hiểu được việc tu hành. Lý luận tu hành, phương pháp tu hành, cảnh giới tu hành, trong kinh giảng nhiều lắm, nếu quý vị có thể nghe kinh một ngày, ngồi hai tiếng đồng hồ để nghe, thật sự sẽ nghe hiểu, dùng cả đời không hết. Quý vị sẽ được thành tựu. Từ đó có thể biết rằng, nghiệp chương nặng, ngày ngày nghe, nghe không hiểu. Phiền não tập khí không chuyển được. Mười điều này, 10 điều đều không chuyển được. Đến điều cuối cùng thứ 10 là ly pháp ái, thật sự có thể lìa bỏ, tất cả đều bỏ sạch hết. Quý vị sẽ nhập Sơ trụ. Địa vị Sơ trụ mới là thành tựu thật sự. Mục tiêu thành tựu của Phật Pháp Đại Thừa là ở điểm này. Vì sao vậy? Vì họ thật sự thoát ly 10 pháp giới. Thoát ly lục đạo chưa thật sự thành tựu. Là Tiểu Thừa, đó chỉ là A La Hán. Địa vị trong Kinh Hoa Nghiêm là Bồ Tát Thất tín vị trong Thập Tín vị. Sơ Trụ siêu việt 10 pháp giới. Không phải là tu Tịnh độ, họ đều đến thế giới Hoa Tạng. Người tu Tịnh độ đến thế giới Cực lạc. Đến thế giới Cực lạc, vừa sanh vào thế giới Cực lạc liền Hoa khai kiến Phật. Vì sao vậy? Vì họ sanh vào cõi Thật Báo Trang Nghiêm. Không phải là cõi Hữu Dư, không phải là cõi Đồng Cư. Sơ Trụ là sanh cõi Thật Báo. Sơ Trụ này là Viên Giáo Sơ Trụ. Pháp Hoa là Viên Giáo, giống như Hoa Nghiêm vậy.

Cuối cùng có một giải thích. Ba loại: thứ tám, thứ chín, thứ mười.

Thứ tám là Tri Vị Thứ

Thứ chín là An Nhẫn

Thứ mười là Ly Pháp Ái.

Ba loại này “*giai vi hạ căn chi nhân*”. Vậy chúng ta thuộc hạng căn gì, bản thân phải rõ ràng. Chúng ta là trung hạ căn trong hạ căn. Chúng ta thường nói: chúng ta là người trung hạ căn. Chúng ta thật sự là trung hạ căn trong hạ căn của trung hạ căn. Địa vị của bản thân nhất định phải làm cho rõ ràng. Vậy phương hướng nỗ lực của chúng ta thật sự xác định tại thế giới Tây Phương Cực lạc cõi Phạm Thánh Đồng Cư. Tôi chắc chắn đi được. Đại Sư Ngẫu Ích đã thị phạm cho chúng ta, năm đó lúc Đại sư vãng sanh, đệ tử hỏi Ngài: Ngài vãng sanh đến phẩm vị nào của thế giới Cực lạc? Ngài nói với mọi người: tôi có thể vãng sanh vào cõi Phạm Thánh Đồng Cư hạ hạ phẩm thì tôi đã vừa lòng lắm rồi. Đại Sư Ngẫu Ích là hóa thân, đó là thị hiện cho chúng ta, dạy chúng ta không nên cống cao ngã mạn, không nên leo lên cao quá. Có ý niệm này đã là sai rồi. Tâm quý vị không còn thanh tịnh nữa. Những ý niệm này đều thuộc pháp ái. Những ý niệm này phải đoạn hết thì tự tánh của quý vị mới hiện tiền. Những thứ này chướng ngại tự tánh, huống là chúng ta ngày nay đã học rất rõ ở trong kinh Vô Lượng Thọ rồi. Thế giới Cực lạc là thế giới bình đẳng, có tứ độ tam bối cửu phẩm, chính xác có, nhưng nó bình đẳng. Đến thế giới Cực lạc quý vị chắc chắn không nhìn thấy có giai cấp. Vì sao vậy? Vì Tứ Độ của nó tại một chỗ. Đây là cảnh giới rất đặc thù. Trong quốc độ mười phương chư Phật không tìm thấy. Tứ Độ đều cùng một chỗ. Quý vị ở cõi Đồng Cư có thể nhìn thấy Ứng Thân Phật, có thể nhìn thấy Báo Thân Phật, có thể nhìn thấy Pháp Thân Phật, tất cả đều có thể nhìn thấy. Một tức là ba, ba tức là một. Cùng ngồi với bạn học của quý vị ở một chỗ, có phạm phu - chúng ta vãng sanh là phạm phu, có Nhị thừa, Thanh Văn, Duyên Giác, có Đại Thừa Bồ Tát, có Đẳng Giác Bồ Tát, có Thập Phương Như Lai, đều cùng với nhau. Thế giới này tìm đâu cho có? Chỉ có ở thế giới Cực lạc, ngoài thế giới Cực lạc ra không có cảnh giới nào nữa. Chúng ta gặp rồi, thật may mắn biết bao.

Người thật sự hiểu rõ, thật sự đã rõ ràng, thì hạ quyết tâm, không còn tu nhị môn nữa. Vả lại, tôi hi vọng trong hai năm thành công, thiên tai đến tôi đến thế giới Cực lạc, vui mừng hoan hỉ. Thiên tai qua đi, vẫn còn ở thế gian này, vậy thì quý vị đến hóa độ chúng sanh, phải gánh vác nhiệm vụ khôi phục trật tự xã hội. Đó là nhiệm vụ rất gian khổ. Sau tai nạn một vùng hoang vu, cái gì cũng phải làm lại từ đầu, tất cả khoa học kỹ thuật có thể bị hủy hoại hết. Ngày nay chúng ta thấy báo cáo của các nhà khoa học, thiên tai lần này của Nhật Bản nhà máy điện hạt nhân xảy ra sự cố, chính là nhà máy điện hạt nhân xảy ra sự cố, phóng xạ hạt nhân, các nhà khoa học ước tính, khoảng hai ba ngày nữa sẽ bao phủ khắp bắc bán cầu. Hiện nay tại Mỹ, Âu Châu đã xét nghiệm được, hàm lượng rất ít, vẫn chưa đủ để tổn hại đến con người. Nhưng một nhà máy điện hạt nhân bị sự cố, toàn trái đất bị ảnh hưởng. Cho nên tôi nói, nếu như một tuần, trên trái đất nổ 20 trái bom nguyên tử, bom khinh khí, hoặc là 20 nhà máy điện hạt nhân bị sự cố, toàn bộ nhân loại trên trái đất sẽ gặp nạn. Đó chính là tiêu tam tai xuất hiện. Tiêu tam tai này tuy không có kiếp binh đao, chất phóng xạ giống như ô nhiễm, cho nên ngày nay chiến tranh vũ khí hạt nhân, chiến tranh hóa học sinh học là

chiến tranh hủy diệt, không có người thắng kẻ bại, mọi người đều chết hết, cùng nhau chết. Chiến tranh này là vấn đề lớn.

Tôi sống tại đây đã một thời gian rồi, có một người địa phương đến hỏi tôi một vấn đề, người này rất có địa vị, họ nghĩ đến chế độ dân chủ, hỏi tôi rằng chế độ dân chủ có phải là một chế độ tốt? Vấn đề này được hỏi rất sâu sắc. Tôi trả lời ông ta, tôi nói, theo cách nhìn của tôi, chế độ dân chủ không phải là một chế độ tốt. Tôi giải thích cho ông ta: chế độ dân chủ, trên thực tế không sánh bằng chế độ quân chủ. Vì sao vậy? Vì chế độ quân chủ họ hi vọng con cháu của họ đời đời nối nhau, họ có trách nhiệm, họ nhất định phải làm tốt những vấn đề luân lý đạo đức. Bá tánh yêu mến họ, mới ủng hộ họ. Nếu như họ để nảy sinh vấn đề, không yêu bá tánh, làm xằng làm bậy, thì sẽ có người đứng lên lật đổ họ, liền thay đổi triều đại. Chế độ chuyên chế này của Trung Quốc, thật sự mà nói Trung Quốc không phải chuyên chế, bởi vì đế vương, đời đời đế vương đều rất thông minh, đều tiếp thu ý kiến, và lại đều có cơ cấu giám sát, đến giám sát đốc thúc chính phủ. Dưới mỗi vị hoàng đế đều có ngự sử đại phu, là những người giám sát chính phủ, họ sẽ theo dõi đốc thúc. Đế vương nếu có lỗi cũng theo phép mà tiết lộ ra, Vua phải sửa đổi. Nếu như Vua ngang ngược bá đạo, giết chết những người tốt này, vậy thì triều đại của ông ta cũng sắp tàn rồi. Cho nên họ có trách nhiệm, họ thật sự rất có lòng bồi dưỡng cho đời sau. Hi vọng đời kế tiếp làm càng tốt hơn đời của ông ta. Đều là tâm như vậy, dân chủ không có. Và lại dân chủ nhiệm kỳ rất ngắn, họ không thể chịu trách nhiệm, cho nên nói thật lòng, tôi tán thành đế chế, tôi không tán thành dân chủ. Điều này cũng khoảng mười mấy hai mươi năm về trước, Diễn Bồi Pháp Sư cũng từng nói qua với tôi, lúc đó, tôi giảng kinh tại Singapore. Pháp sư mời tôi ăn cơm, có hỏi tôi về vấn đề này. Pháp sư nói đùa với tôi, nói óc não của tôi luôn ngoan cố. Tôi lại rất ngưỡng mộ cách nói của Tôn Trung Sơn tiên sinh: dùng một chính đảng để thay thế một gia tộc, nhưng Tôn Trung Sơn tiên sinh làm chưa hoàn mỹ. Nguyên nhân là do đâu? Nguyên nhân là do ông đã bỏ qua vấn đề con người. Trung Quốc từ xưa đến nay, đời đời coi trọng nhất là giáo dục con người. Cho nên chính trị của họ tốt đến vậy, thật lòng mà nói giáo dục phải làm cho tốt, con người đều dạy tốt rồi, không có người xấu, thì chế độ gì cũng tốt. Người nếu như không phải là người tốt, chế độ gì cũng đều làm không tốt. Đó là chân lý, điều này chúng ta không thể không hiểu.

Học Phật cũng như thế. Pháp đều tốt, tám vạn bốn ngàn pháp môn đều tốt, vậy thì xem người dạy như thế nào, người học như thế nào. Nếu như không khế cơ, thì đều sanh ra chướng ngại, đều có tệ đoạn, thì như những câu dưới đây nói rất hay: “*thập thừa chi lý quán, năng phát cửu cảnh chi ma sự. Dĩ ngũ uẩn sanh tử mê ám chi pháp vi cảnh cố*”, như vậy thì hồng rồi. Chính là Thập thừa chúng ta học hôm nay, đã học qua rồi, có dùng được không? Không có. Chúng ta học rồi, nhưng vẫn chưa vào được Sơ Trụ. Nguyên nhân là gì? Vì Ngũ uẩn sanh tử mê ám. Lấy cái này làm cảnh giới, chấp trước, tham luyến không thể buông bỏ. Phật Pháp cũng bị biến thành ma sự.

Chín cảnh này cũng chính là Bốn ma mà chúng ta học ở trước, là phiền não ma, ám ma, tử ma, tha hóa tự tại thiên tử ma, cộng thêm ngũ ấm xuất thế gian: giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến. Chúng ta khởi pháp ái đối với những thứ này. Thì năm thứ này đều biến thành ma. Khó là khó ở chỗ này vậy.

Quay trở lại xem Tịnh độ. “*Tịnh độ chi sự quán, dĩ Di Đà quả nhân, thanh tịnh chi công đức vi cảnh cố, vĩnh tuyệt ma sự.*” Từ sáng đến tối quý vị nghĩ đến A Di Đà Phật, niệm A Di Đà Phật, ái A Di Đà Phật, sẽ không mê muội. Vì sao vậy? Vì quý vị vắng sanh thế giới Tây Phương Cực lạc. Quý vị chấp trước Ngài, thích Ngài, tôn trọng Ngài. Quý vị đến thế giới Cực lạc sanh vào cõi Phạm Thánh đồng cư. Nếu như quý vị buông xả luôn pháp ái này, quý vị sinh đến thế giới Tây Phương Cực lạc sẽ sinh vào cõi Thật Báo trang nghiêm. Vì sao vậy? Vì quý vị vào Sơ Trụ vị rồi.

Nói cách khác, trong cõi Phạm Thánh đồng cư có pháp ái, trong cõi Phương Tiện hữu dư có pháp ái nhưng nhẹ, cõi Đồng Cư nhiều hơn. Cho nên tôi thường nói: quý vị đối những thứ mình yêu thích thành Phật A Di Đà. Quý vị xem, người già yêu con cháu, coi con cháu là A Di Đà Phật, tôi yêu A Di Đà Phật. Dùng tình thương thương yêu con cháu để thương yêu Phật A Di Đà, chắc chắn sẽ vắng sanh. Thù thắng của Tịnh Tông, phương tiện của Tịnh Tông chính là chiêu này. Bất cứ pháp môn nào khác chỉ cần có pháp ái đều biến thành ma cảnh. Duy chỉ có Tịnh độ. Quý vị sanh pháp ái đối với Phật A Di Đà, đối với Vô Lượng Thọ, đều có thể mang theo, là đời nghiệp vắng sanh, điều này dễ dàng. Chúng ta tu bất cứ pháp môn nào không phải là pháp môn Tịnh độ, chỉ cần có pháp ái liền biến thành ma sự. Đặc biệt là người trẻ tuổi, công lực chưa đủ, phiền não sâu nặng, thì giống như pháp thứ chín an nhẫn đã nói vậy: danh lợi xuất hiện quý vị phải làm sao? Quý vị không thắng được, lúc mọi người vây quanh bạn phải làm sao? Sẽ phát khởi rất nhiều tật đố chướng ngại. Những việc này đời này tôi đã từng trải qua. Bởi vì những năm giảng kinh này, khoảng gần 20 năm nay, dùng mạng internet, dùng cáp vệ tinh, thính chúng toàn thế giới đều có, đi đến bất cứ đâu, đều có người chào hỏi tôi, đó là thính chúng, người biết tôi nhiều quá, tham gia mười mấy lần hội nghị hòa bình Liên Hiệp quốc, đối với mỗi địa phương mỗi quốc gia trên toàn thế giới tầng lớp cao biết tôi cũng không ít. Người lãnh đạo cao không có vấn đề gì, người trung hạ tầng vấn đề lại nhiều. Chúng tôi chỉ có một phương pháp duy nhất là viễn ly. Nay tuổi lớn rồi, đi không nổi nữa, lúc còn trẻ không ở cố định một chỗ, ở đâu mời liền đi đến đó, cho nên thường thường người ta không biết tôi ở đâu, tìm không ra. Hiện nay tuổi tác lớn rồi đi không nổi nữa, cũng không thích đi nữa. Lớp sau nổi tiếp rồi. Cho nên rất nhiều đạo tràng ở nước ngoài người trẻ tuổi đều có thể đi. Trên cơ sở này mọi người siêng năng chăm chỉ hoạt động, làm cho Phật pháp hưng thịnh trên toàn thế giới. Phát khởi Nho, Thích, Đạo của Trung Quốc, văn hóa truyền thống của Trung Quốc, đối với sự an định xã hội trên thế giới, hòa bình thế giới sẽ có sự giúp sức rất lớn.

Cho nên Thập Thừa Quán Pháp là tư liệu tham khảo rất tốt cho mọi người tu học. Thật sự thành tựu. Đây là nói lời chân thật. Chỉ có niệm Phật cầu sanh Tịnh độ. Ngoài pháp môn này ra, quý vị xem xem khó khăn biết nhường nào.

Thập Thừa Quán Pháp, chúng ta học rồi nhưng làm không được, đối với tâm hành của chúng ta thì thờ ơ hờ hững, chúng ta đã biến thành người vô cảm rồi. Không còn cảm giác, quý vị nghĩ xem làm được sao?

Cho nên phải nghe lời dạy của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni. Chúng ta sinh vào thời kỳ mạt pháp, thời kỳ mạt pháp Tịnh độ thành tựu, trung thành niệm Phật, đây mới là học trò tốt của Thích Ca Mâu Ni Phật, học sinh biết vâng lời.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 342